

Bản án số: 187/2024/DS-ST

Ngày: 27/6/2024

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Minh Tân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lý Minh Hùng**

2. Ông **Nguyễn Văn Bộ**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hứa Quốc Thái** - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 620/2023/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2024/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn **Ngân hàng Thương mại cổ phần H.**

Địa chỉ: 54A N, phường L, quận Đ, TP. Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng L. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Chị Ngô Thị Thảo L. Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ. (Giấy ủy quyền số 3663/2024/GUQ-TGDD12 ngày 09/5/2024)

2. Bị đơn:

- Ông **Nguyễn Phú X**, sinh năm 1963.

- Bà **Võ Kim K**, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T.

(Chị L có mặt; Ông X, bà K vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn ngân hàng TMCP H tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án trình bày: Ngày 16/10/2020 Ngân hàng Thương mại Cổ phần H – Chi nhánh An Giang ký với ông Nguyễn Phú X hợp đồng cho vay số 45-MO/2020/HĐCV số tiền vay 3,320,000,000 đồng; lãi suất 8,75%/năm kể từ ngày giải ngân lần đầu tiên cho đến ngày 18/04/2022, lãi suất áp dụng đối với

khoản vay của bên vay cho thời gian tiếp theo từ 19/04/2022 được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần vào ngày 26; thời hạn vay: 156 tháng; mục đích vay vốn: Hoàn vốn mua bất động sản. Đồng thời ngày 16/10/2020 ông Nguyễn Phú X và bà Võ Kim K có ký văn bản đồng thuận về việc vay vốn và cùng trả nợ cho ngân hàng.

Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên, ngày 16/10/2020 ông Nguyễn Phú X và bà Võ Kim K đã ký với ngân hàng Hợp đồng thế chấp số 45-CMO/2020/HĐTC để thế chấp tài sản là:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 224, 225, 226, 227, 228 tờ bản đồ số 43, địa chỉ: Ấp Bình Thạnh 1, xã Hòa An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: BY 084090, BY 084091, BY 084092, BY 084093, BY 084094 do UBND huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 28/01/2015, cập nhật chuyển nhượng ngày 11/10/2019.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 236, tờ bản đồ số 43, địa chỉ: Ấp Bình Thạnh 1, xã Hòa An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: BH 459827, sổ vào sổ cấp GCN CH01657 do UBND huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 29/03/2013, cập nhật chuyển nhượng ngày 11/10/2019.

Các tài sản trên đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh Chợ Mới, tỉnh An Giang theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ gốc và lãi theo các văn bản, thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ đã ký kết và Ngân hàng cũng đã nhiều lần gửi thông báo nợ quá hạn tạo điều kiện cho bị đơn trả nợ nhưng vẫn không thực hiện ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng. Tổng dư nợ tạm tính đến ngày 13/8/2023 của ông X, bà K là 2,723,752,513 đồng tiền gốc, nợ lãi là 226.019.676 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP H yêu cầu ông Nguyễn Phú X và bà Võ Kim K trả số tiền vốn vay và lãi tính đến ngày 27/6/2024 là 3.448.712.626 đồng và tiếp tục trả lãi theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong nợ. Nếu bị đơn không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ thì ngân có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền thi hành án tiến hành kê biên, bán tài sản bảo đảm để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ thì ông Nguyễn Phú X và bà Võ Thị K vẫn có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ còn lại cho ngân hàng.

- Bị đơn ông Nguyễn Phú X và bà Võ Kim K đã được tổng đạt đầy đủ văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt và không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Phú X và bà Võ Kim K dù được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông X, bà K.

[2] Về nội dung: Xét thấy giữa các bên đương sự đã phát sinh giao dịch dân sự với nhau thể hiện qua hợp đồng vay số 45-MO/2020/HĐCV, văn bản đồng thuận về việc vay vốn và cùng trả nợ cho ngân hàng và hợp đồng thế chấp tài sản số 45-CMO/2020/HĐTC cùng ngày 16/10/2020. Tuy nhiên sau khi vay bị đơn đã không thực hiện việc trả nợ như thỏa thuận, phía ngân hàng thông báo nợ quá hạn tạo điều kiện cho bị đơn trả nợ nhưng vẫn không thực hiện. Như vậy bị đơn đã vi phạm cam kết trả tiền cho ngân hàng, nên việc Ngân hàng khởi kiện là có căn cứ. Do đó Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP H buộc ông Nguyễn Phú X và bà Võ Kim K trả cho ngân hàng số tiền vốn là 2,723,752,513đồng và 724.960.113đồng tiền lãi tính đến ngày 27/6/2024 là phù hợp. Đối với bị đơn từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay mặc dù được tổng đạt đầy đủ văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do và cũng không cung cấp ý kiến đối với việc nguyên đơn khởi kiện xem như tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền, lợi ích của mình.

[3] Đối với hợp đồng thế chấp số 45-CMO/2020/HĐTC ngày 16/10/2020 giữa Ngân hàng với bị đơn đã được đăng ký thế chấp theo đúng qui định. Do đó nếu ông X, bà K không trả được nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo qui định pháp luật.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự; Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP H.

Buộc ông Nguyễn Phú X và bà Võ Kim K trả cho Ngân hàng TMCP H số tiền vốn là 2,723,752,513 đồng và 724.960.113 đồng tiền lãi tính đến ngày 27/6/2024 tổng cộng là 3.448.712.626 đồng.

Ông Nguyễn Phú X và bà Võ Kim K phải tiếp tục trả tiền lãi đối với nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong số tiền còn nợ theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số số 45-MO/2020/HĐCV ngày 16/10/2020.

Trường hợp ông X, bà K không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ thì tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 45-CMO/2020/HĐTC ngày 16/10/2020 giữa Ngân hàng với ông X, bà K được xử lý để thu hồi nợ theo qui định pháp luật.

2. Về án phí:

- Ông Nguyễn Phú X và bà Võ Kim K phải chịu 100.974.000 đồng (đã làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP H 45.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0013213 ngày 30/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt thì thời hạn trên tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Tân